

Số: 30/2023/QĐST-HNGĐ

Rạch Giá, ngày 17 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 35/2023/TLST- HNGĐ, ngày 05 tháng 01 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1964

Địa chỉ: Lấp Vò An L B, xã Định Y, huyện Lấp V, tỉnh Đồng Th.

Bi đơn: Bà Nguyễn Kiêm X, sinh năm 1970

Địa chỉ: Số 12A Nguyễn Phi Kh, phường Vĩnh Q, thành phố Rạch Gi, tỉnh Kiên G.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, Điều 55; Điều 56; Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Văn X và bà Nguyễn Kiêm X.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Ông Nguyễn Văn X và bà Nguyễn Kiêm X xác nhận mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn nên thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông Nguyễn Văn X và bà Nguyễn Kiêm X xác nhận vợ chồng chung sống có 03 con chung 1/ tên Nguyễn Kim X, sinh ngày 24/11/1989; 2/

Nguyễn Hoàng D, sinh ngày 07/4/1991; 3/ tên Nguyễn Nhật Kh, sinh ngày 30/9/1993. Hiện các con chung đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông X và bà Kiêm X xác nhận vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vợ chồng cam kết ly hôn không nhằm mục đích trốn tránh nghĩa vụ trả nợ.

- Về án phí ly hôn: Ông Nguyễn Văn X và bà Nguyễn Kiêm X mỗi người phải nộp án phí ly hôn 75.000 đồng. Ông X tự nguyện nộp thay cho bà Kiêm X số tiền 75.000 đồng. Tổng cộng ông X phải nộp án phí số tiền là 150.000 đồng.

Ông X đã tạm nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004881, ngày 21/12/2022 tại chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Rạch Giá nên ông X được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND TP.Rạch Giá;
- Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang;
- Thi hành án Dân sự TP.Rạch Giá;
- UBND phường nơi cư trú đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TRƯỞNG HOÀNG CHÂN

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 35/2023/TLST- HNGĐ, ngày 05 tháng 01 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Ông Lê Trung Chánh, sinh năm 1974

Địa chỉ: 24 Hải Thượng Lãn Ông, phường Rạch Sỏi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Bà Phạm Thị Thuý Hằng, sinh năm 1982

Địa chỉ: Số 39 Phạm Hùng, phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, Điều 55; Điều 56; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lê Trung Chánh và bà Phạm Thị Thuý Hằng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Ông Lê Trung Chánh và bà Phạm Thị Thuý Hằng xác nhận mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn nên thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông Lê Trung Chánh và bà Phạm Thị Thuý Hằng xác nhận vợ chồng chung sống có 02 con chung 1/ tên Lê Phạm Anh Thư, sinh ngày

19/11/2006; 2/ tên Lê Phạm Anh, sinh ngày 12/11/2009. Ông bà thống nhất tự thỏa thuận giao hai con cho bà Hằng tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành, bà Hằng không yêu cầu ông Chánh cấp dưỡng nuôi con. Ông Chánh có quyền tới lui thăm nom chăm sóc giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản. Đối với người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Lê Trung Chánh và bà Phạm Thị Thuý Hằng xác nhận vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vợ chồng cam kết ly hôn không nhằm mục đích trốn tránh nghĩa vụ trả nợ.

- Về án phí ly hôn: Ông Lê Trung Chánh và bà Phạm Thị Thuý Hằng mỗi người phải nộp án phí ly hôn 75.000 đồng. Ông Chánh tự nguyện nộp thay cho bà Hằng số tiền 75.000 đồng. Tổng cộng ông Chánh phải nộp án phí số tiền là 150.000 đồng.

Ông Chánh đã tạm nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004881, ngày 21/12/2022 tại chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Rạch Giá nên ông Chánh được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND TP.Rạch Giá;
- Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang;
- Thi hành án Dân sự TP.Rạch Giá;
- UBND phường nơi cư trú đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TRƯỞNG HOÀNG CHÂN